

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 09/2025/HS-ST
Ngày 27 - 8 - 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Trung và ông Lê Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Đức Thiện - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Phan Ngọc T, sinh ngày 28/3/1998 tại tỉnh Quảng Trị; Nơi thường trú: Thôn NB, xã TP, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con bà Phan Thị T H, sinh năm 1965; Có vợ là Hồ Thị Ngân G (Đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2019;

Tiền án, có 01 tiền án: Bản án số 21/2019/HSST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị xử phạt 05 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Chấp hành xong ngày 18/01/2023);

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 11/01/2018 của Công an Phường 1, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Đã thi hành);

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 08/01/2025 cho đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực Hướng Hóa, Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

2. Trần Thị Bích H, sinh ngày 26/5/1997 tại tỉnh Quảng Trị; Nơi thường trú: Thôn Trúc Lâm, xã Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; Nơi ở hiện tại: Xã Diên Sanh, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Trần Văn Cảnh, sinh

năm 1974 và bà Trương Thị Hiệp, sinh năm 1976; Có chồng là Tống Văn Quý và có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 08/01/2025 cho đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực Hướng Hóa, Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn N, sinh năm 1994; Địa chỉ: Khóm VĐ, xã L, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Ngọc T và Trần Thị Bích H khai: Trưa ngày 29/12/2024, Phan Ngọc T điện thoại cho Nguyễn N, trú tại khóm Vĩnh Đông, thị trấn Lao Bảo hẹn trưa hôm sau lên Lao Bảo chơi. Khoảng 10 giờ ngày 30/12/2024, T rủ Trần Thị Bích H cùng đi, sau đó T và H đón xe dịch vụ đến thị trấn Lao Bảo. Khoảng 14 giờ cùng ngày, T và H đến quán nước ở bờ hồ Lao Bảo, T điện thoại cho N khoảng 10 phút sau N điều khiển xe mô tô đến quán nước gặp T và H. Sau đó N chở T và H đến nhà nghỉ Ánh Sao ở Tây Chín, Lao Bảo thuê phòng để T và H nghỉ lại. T lấy 300.000đ trong túi xách của H rồi 3 người vào phòng 203 nhà nghỉ Ánh Sao, ngồi chơi một lúc thì N rời khỏi phòng. Khoảng 16 giờ cùng ngày thì N quay lại phòng 203, N rủ T, H sử dụng ma túy nhưng cả 02 từ chối. Lúc này N lấy chai nhựa, kéo, bật lửa, giấy kẽm tự làm bộ dụng cụ và sử dụng ma túy một mình. Sau khi sử dụng xong ma túy, N để lại trên giường 09 viên ma túy trong 01 nắp vỏ gói thuốc lá và bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi đứng dậy nói đi mua đồ ăn thì T nói “dọn dẹp đồ đó đi”, N nói để đồ đó chút quay lại. Sau khi N rời khỏi phòng, T và H đóng cửa lại (09 viên ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy vẫn để trên giường), khoảng hơn 10 phút sau, lực lượng Công an huyện Hướng Hóa và Công an thị trấn Lao Bảo vào kiểm tra phát hiện tại phòng 203 có T, H và trên giường có 09 viên nén màu hồng nghi là ma túy để trong 01 nắp vỏ gói thuốc lá màu trắng bạc (tạm giữ, niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu MT1); 01 vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu SAIGON màu trắng bạc bị mất phần nắp đây; 01 vỏ chai nhựa trên thân chai có đục lỗ và gắn 01 ống nhỏ bằng giấy; 02 bật lửa ga; 04 mảnh giấy kẽm được quấn thành dạng máng; 01 cái kéo bằng kim loại. Lực lượng Công an tiếp tục kiểm tra phát hiện dưới chiếc gối ở giữa vị trí T và H đang ngồi có 01 ống nhựa màu trắng vàng, trên ống nhựa có chữ BOZYPAIN, có nắp đây, bên ngoài được quấn bằng lớp giấy vệ sinh màu trắng, bên trong chứa 111 viên nén màu hồng hình trụ tròn và 01 viên nén màu xanh, nghi là ma túy tổng hợp (tạm giữ, niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu MT2).

Quá trình điều tra đã tạm giữ của Phan Ngọc T và Trần Thị Bích H: 09 viên nén màu hồng, hình trụ tròn.

- Tạm giữ của Phan Ngọc T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu tím, gắn kèm SIM Viettel in số 8984048000939795957.

- Đối với số vật chứng thu giữ tại phòng số 203 nhà nghỉ Ánh Sao, gồm:

+ 111 viên nén màu hồng, hình trụ tròn và 01 viên nén màu xanh, hình trụ tròn; sau giám định được hoàn lại trong 01 túi niêm phong có mã số MT145-2.

+ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON màu trắng bạc, phần nắp bị tách rời; 01 chai nhựa trong suốt, trên thân chai có đục lỗ và gắn một ống nhỏ bằng giấy; 04 mảnh giấy kẽm được quấn thành dạng máng; 01 ống nhựa màu trắng vàng, trên ống nhựa có chữ BOZYPAINÉ và nhiều chữ khác, có nắp đậy, bên ngoài được quấn bằng lớp giấy vệ sinh màu trắng. Sau giám định được đựng trong túi niêm phong mã số PS1 23015139.

+ 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bật lửa ga màu trắng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; được đựng trong túi niêm phong ký hiệu PS3 2014502.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Trị đã ra Quyết định số 2569/QĐ-CSMT ngày 26/5/2025 tách hành vi, tài liệu và số vật chứng này để giải quyết nguồn tin về tội phạm trong vụ việc khác.

Kết luận giám định số 145/KL-KTHS ngày 08/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 09 viên nén màu hồng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT1) gửi đến giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 0,81 gam.

Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Phan Ngọc T, Trần Thị Bích H ngày 30/12/2024 đều cho kết quả dương tính với ma túy loại Methamphetamine. T, H khai do sử dụng ma túy tối ngày 29/12/2024.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định dấu vết đường vân trên vật chứng thu giữ gồm vỏ bao thuốc lá, chai nhựa, mảnh giấy kẽm, chai nhựa màu vàng trắng với danh chỉ bản của Phan Ngọc T và Trần Thị Bích H. Kết luận giám định số 226/KL-KTHS ngày 23/01/2025 kết luận: Trên bề mặt các mẫu vật gửi đến giám định phát hiện có dấu vết đường vân, nhưng đường vân bị mờ nhòe, không đủ cơ sở giám định so sánh truy nguyên.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định ADN trên vật chứng thu giữ gồm vỏ bao thuốc lá, chai nhựa, mảnh giấy kẽm, chai nhựa màu vàng trắng với mẫu tóc của Phan Ngọc T và Trần Thị Bích H. Kết luận giám định số 7556/KL-KTHS ngày 19/5/2025 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận: Trên mẫu cần giám định phát có ADN người, nhưng đường vân bị mờ nhòe, do chất lượng dấu vết kém nên ADN phân tích được không đủ điều kiện để truy nguyên đối tượng.

Cáo trạng số 43/CT-VKSHH ngày 19/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa truy tố Phan Ngọc T và Trần Thị Bích H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phan Ngọc T và Trần Thị Bích H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phan Ngọc T từ 21 tháng đến 24 tháng tù;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị Bích H từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy số ma túy sau giám định hoàn lại trong túi niêm phong có mã số MT145-1.

- Trả lại cho Phan Ngọc T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu tím, gắn kèm SIM Viettel in số 8984048000939795957; sau giám định hoàn lại trong túi niêm phong, ký hiệu MT1458.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Phan Ngọc T và Trần Thị Bích H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Ngọc T và Trần Thị Bích H đều khai nhận: Chiều ngày 30/12/2024, các bị cáo thuê phòng 203 nhà nghỉ Ánh Sao ở khóm Tây Chín, xã Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị để nghỉ lại, đến 17 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang trong phòng có bị cáo T, H và 09 viên ma túy tổng hợp màu hồng; các bị cáo tàng trữ 09 viên ma túy để nhằm mục đích sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị truy tố:

Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Ngọc T và Trần Thị Bích H đều khai nhận: Lúc 17 giờ ngày 30/12/2024, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra phòng 203 nhà nghỉ Ánh Sao ở khóm Tây Chín xã Lao Bảo thì phát hiện, bắt quả tang trong phòng chỉ có các bị cáo T, H và trên giường có 09 viên ma túy tổng hợp màu hồng là của các bị cáo tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng. Kết luận giám định số 145/KL-KTHS ngày 08/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 09 viên nén màu hồng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu MT1) gửi đến giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 0,81 gam. Vì vậy, hành vi của các bị cáo Phan Ngọc T và Trần Thị Bích H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết “...Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HSST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị đã xử phạt bị cáo Phan Ngọc T 05 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Chấp hành xong ngày 18/01/2023), đến ngày 30/12/2024 bị cáo tiếp tục phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Thị Bích H không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo T là lao động chính trong gia đình nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự tại địa phương, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy nên cần xử lý nghiêm và áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho công tác thi hành án hình sự.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Số lượng ma túy sau giám định hoàn lại trong túi niêm phong, được dán kín các mép, có chữ ký xác nhận của những người tham gia niêm phong, có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. Ký hiệu mã số MT145-1 (Theo kết luận giám định số: 145/KL-KTHS, ngày 08/01/2025) là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu tím, gắn kèm SIM Viettel in số 8984048000939795957 thu giữ của Phan Ngọc T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với số vật chứng thu giữ tại phòng số 203 nhà nghỉ Ánh Sao, gồm: 111 viên nén màu hồng, hình trụ tròn và 01 viên nén màu xanh, hình trụ tròn; sau giám định được hoàn lại trong 01 túi niêm phong có mã số MT145-2; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SAIGON màu trắng bạc, phần nắp bị tách rời; 01 chai nhựa trong suốt, trên thân chai có đục lỗ và gắn một ống nhỏ bằng giấy; 04 mảnh giấy kẽm được quấn thành dạng máng; 01 ống nhựa màu trắng vàng, trên ống nhựa có chữ BOZYPAIN và nhiều chữ khác, có nắp đậy, bên ngoài được quấn bằng lớp giấy vệ sinh màu trắng. Sau giám định được đựng trong túi niêm phong mã số PS1 23015139; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bật lửa ga màu trắng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng; được đựng trong túi niêm phong ký hiệu PS3 2014502. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Trị đã ra Quyết định số 2569/QĐ-CSMT ngày 26/5/2025 tách hành vi, tài liệu và số vật chứng này để giải quyết nguồn tin về tội phạm trong vụ việc khác.

[5]. Về các vấn đề khác: Các bị cáo T, H khai 09 viên ma túy là của Nguyễn N nhưng không có chứng cứ chứng minh nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn N.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Ngọc T và Trần Thị Bích H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phan Ngọc T 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2024.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị Bích H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: Số lượng ma túy sau giám định hoàn lại trong túi niêm phong, được dán kín các mép, có chữ ký xác nhận của những người tham gia niêm phong, có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. Ký hiệu mã số MT145-1 (Theo kết luận giám định số: 145/KL-KTHS, ngày 08/01/2025).

- Trả lại cho bị cáo Phan Ngọc T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu tím, gắn kèm SIM Viettel in số 8984048000939795957 trong 01 túi niêm phong,

được dán kín mép, có chữ ký xác nhận của những người tham gia niêm phong, có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. Mã số MT1458 (Theo kết luận giám định số: 465/KL-KTHS, ngày 17/4/2025).

Vật chứng hiện đang được Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/7/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Trị và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc các bị cáo Phan Ngọc T và Trần Thị Bích H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (27/8/2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CQ CSĐT CA tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 7;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Hồ sơ THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Huy